TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 07/7/2022
V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu T

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Mai Kh và ông Võ Duy B

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Lệ H – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An không tham gia phiên toà

Ngày 07/7/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 101/2022/TLST-HNGĐ ngày 18/4/2022 về việc "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29/6/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: anh Phan Xuân Ph, sinh năm 1991. Nơi ĐKHKTT: xóm 8, xã Hợp Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Hiện trú tại: 184 Willow Hey, Skelmersdale, EngLand. Vắng mặt và có đề nghị xét xử vắng mặt

Bị đơn: chị Phan Thị Q, sinh năm 1992. Nơi ĐKHKTT: xóm 8, xã Hợp Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Hiện trú tại: Phố Grojecka 214, phòng 180 Warszawa Ba Lan. Vắng mặt và có đề nghị xét xử vắng mặt

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: ông Phan Xuân Ng, sinh năm 1963 và bà Bùi Thị L, sinh năm 1968. Địa chỉ: xóm 8, xã Hợp Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt và có đề nghị xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 14/3/2022, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Phan Xuân Ph trình bày: anh Phan Xuân Ph và chị Phan Thị Q kết hôn với nhau vào ngày 20/9/2010 tại UBND xã Hợp Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn, vợ chồng về sống tại xã Hợp Thành. Đến năm 2011, vợ chồng thống nhất để anh Ph đi xuất khẩu lao động cải thiện cuộc sống của gia đình tại Đài Loan. Năm 2017 thì anh Phan Xuân Ph sang Anh cho

đến nay. Đến tháng 9/2014, chị Phan Thị Q cũng đi xuất khẩu lao động, từ đó vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai bên không có tiếng nói chung, không tin tưởng nhau và vợ chồng không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay anh Phan Xuân Ph thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài thêm. Vì vậy, anh Phan Xuân Ph làm đơn yêu cầu được ly hôn với chị Phan Thị Q.

Về con chung: vợ chồng có một con chung là Phan Xuân Nh, sinh ngày 21/01/2011, hiện cháu đang ở với ông bà nội là ông Phan Xuân Ng và bà Bùi Thị L. Nếu vợ chồng ly hôn, nguyện vọng của anh Phan Xuân Ph là được nuôi con và không yêu cầu chị Phan Thị Q cấp dưỡng nuôi con. Hiện tại đang là mùa dịch Covid – 19, anh chưa thể về nước, anh ủy quyền cho bố anh là ông Phan Xuân Ng trực tiếp Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An để giải quyết về quan hệ con cái, nhận các văn bản tố tụng của Tòa án gửi cho anh; đồng thời chăm sóc cháu Nh, sau khi có quyết định của Tòa án, anh sẽ về nước để đón và trực tiếp nuôi cháu Nh.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

Tại bản tự khai, ý kiến về việc ly hôn đề ngày 20/4/2022, bị đơn chị Phan Thị Q trình bày: chị Phan Thị Q thừa nhận về thời gian, điều kiện, địa điểm đăng ký kết hôn, quá trình chung sống vợ chồng như anh Ph trình bày. Năm 2011, anh Ph đi xuất khẩu lao động mục đích để cải thiện cuộc sống gia đình, nhưng anh Ph không gửi tiền về cho chị Q nuôi con mà chỉ gửi về cho bố mẹ đẻ. Chính vì thế, đến tháng 9/2014, chị Q cũng đi xuất khẩu lao động để kiếm tiền. Thời gian ở nước ngoài, chị Q cố gắng tìm cách liên lạc với anh Ph để anh Ph làm thủ tục đưa chị Q đến ở cùng anh, nhưng anh Ph không đồng ý mà chỉ động viên chị Q quay về nhà nuôi con, từ đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Vợ chồng sống xa nhau mà không có niềm tin cũng như không còn quan tâm đến nhau, tình cảm vợ chồng đã hết. Vì vậy, anh Ph đề nghị ly hôn thì chị Q đồng ý.

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung, hiện nay đang sống cùng với ông bà nội như anh Ph trình bày. Nếu vợ chồng ly hôn chị Q đồng ý giao con cho anh Ph nuôi.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện nay chị Q đang cư trú bất hợp Ph ở nước ngoài, không có điều kiện về Việt Nam để giải quyết vụ án nên chị đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt chị và ủy quyền cho bà Lê Thị Duyên là mẹ đẻ của chị nhận các văn bản tố tụng của Tòa án để gửi cho chị.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Phan Xuân Ng và bà Bùi Thị L trình bày: ông bà là bố mẹ đẻ của anh Phan Xuân Ph. Vợ chồng anh Ph, chị Q có 01 con chung như anh chị trình bày. Khi anh Ph đi xuất khẩu lao động thì cháu Nh ở với ông bà nội và mẹ là chị Q. Kể từ năm 2014, chị Q cũng đi xuất khẩu lao

động thì cháu Nh sống với ông bà từ đó cho đến nay. Nếu anh Ph và chị Q ly hôn, nguyện vọng của anh Ph là được nuôi cháu Nh, không yêu cầu chị Q cấp dưỡng. Hiện tại anh Ph chưa về nước, ông bà sẽ chịu trách nhiệm chăm sóc cháu. Ông bà không yêu cầu anh Ph và chị Q trả chi phí nuôi cháu từ năm 2014 đến nay và sau này nếu được tiếp tục chăm sóc cháu, ông bà cũng không yêu cầu anh Ph, chị Q cung cấp chi phí nuôi cháu. Trong văn bản của anh Ph gửi về có uỷ quyền cho ông Phan Xuân Ng trực tiếp Toà án để giải quyết con cái và nhận các văn bản của Toà án gửi cho anh Ph. Ông Phan Xuân Ng không đồng ý nhận uỷ quyền giải quyết con cái, việc đó do anh Ph, chị Q quyết định; ông Ng chỉ đồng ý nhận các văn bản của Toà án và thông tin lại cho anh Ph đầy đủ.

Bà Lê Thị Duyên trình bày: bà là mẹ đẻ của chị Phan Thị Q. Năm 2014, chị Q đi xuất khẩu lao động tại nước ngoài và để con lại cho ông bà nội chăm sóc. Chị Q thường xuyên liên lạc về với gia đình qua mạng xã hội. Bà Duyên chịu trách nhiệm nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và thông tin lại cho chị Phan Thị Q đầy đủ.

Tại bản trình bày ý kiến ngày 22/6/2022, cháu Phan Xuân Nh trình bày: cháu là con bố Phan Xuân Ph và mẹ Phan Thị Q. Nếu bố mẹ ly hôn, nguyện vọng của cháu là được ở với bố Phan Xuân Ph. Trong thời gian bố đang ở nước ngoài, cháu xin tiếp tục được ở với ông bà nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự đã được thẩm tra tại phiên tòa và các quy định của Ph luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: nguyên đơn anh Phan Xuân Ph và chị Phan Thị Q hiện đang ở nước ngoài, không có điều kiện về Việt Nam để trực tiếp giải quyết vụ án nên đã có văn bản trình bày gửi về cho Tòa án và có đề nghị xét xử vắng mặt. Văn bản của anh Phan Xuân Ph gửi về có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Vương Quốc Anh và Bắc Ai-len, bố đẻ của anh Ph là ông Phan Xuân Ng; văn bản của chị Phan Thị Q gửi về có xác nhận của mẹ đẻ chị Q là bà Lê Thị Duyên về chữ viết, chữ ký trong Bản tự khai là của chị Q. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Xuân Ng và bà Bùi Thị L có đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: anh Phan Xuân Ph và chị Phan Thị Q kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của Ph luật là hôn nhân hợp Ph. Sau khi kết hôn, anh Ph đi xuất khẩu lao động để cải thiện cuộc sống gia đình tại Đài Loan. Năm 2017, anh Phan Xuân Ph sang Anh cho đến nay. Đến tháng 9/2014, chị Phan Thị Q cũng đi xuất khẩu lao động. Từ đó vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai bên không có

tiếng nói chung, không tin tưởng nhau và không quan tâm chăm sóc nhau. Nay anh Phan Xuân Ph thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên làm đơn yêu cầu được ly hôn với chị Phan Thị Q.Chị Q cũng đồng ý ly hôn. Xét thấy, tình trạng hôn nhân của anh Ph và chị Q đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho anh Phan Xuân Ph và chị Phan Thị Q được ly hôn.

[3] Về con chung: anh Phan Xuân Ph và chị Phan Thị Q có một con chung là cháu Phan Xuân Nh, sinh ngày 21/01/2011. Năm 2011, anh Ph đi nước ngoài; đến năm 2014, chị Q cũng đi nước ngoài. Từ khi chị Q đi nước ngoài đến nay, cháu Phan Xuân Nh đều sống với ông bà nội là ông Phan Xuân Ng và bà Bùi Thị L. Nay ly hôn, anh Ph và chị Q thống nhất thỏa thuận giao con chung cho anh Ph nuôi dưỡng, cháu Nh cũng có nguyện vọng được ở với bố. Xét thấy sự thỏa thuận anh Ph và chị Q là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, phù hợp với nguyện vọng của cháu Nh nên được chấp nhận. Hiện tại anh Ph đang ở nước ngoài, cháu Phan Xuân Nh đang ở với ông bà nội là ông Phan Xuân Ng và bà Bùi Thị L, được ông bà chăm sóc chu đáo, cho học hành đầy đủ, đảm bảo sự phát triển về mọi mặt. Trong thời gian anh Ph ở nước ngoài, anh Ph đề nghị giao cháu Nh cho ông Ng, bà L chăm sóc; ông Ng, bà L cũng tự nguyện nhận trách nhiệm chăm sóc, quản lý cháu Nh; cháu Nh cũng có nguyện vọng được ở ông bà nội. Vì vậy, để đảm bảo cuộc sống ổn định và quyền lợi mọi mặt cho cháu Ph, cần ghi nhận sự tự nguyện của ông Phan Xuân Ng và bà Bùi Thị L nhận trách nhiệm quản lý, chăm sóc cháu Nh trong thời gian anh Ph ở nước ngoài. Chị Phan Thị Q có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Ph không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: anh Ph, chị Q không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[5] Ông Phan Xuân Ng và bà Bùi Thị L là người trực tiếp quản lý, chăm sóc cháu Phan Xuân Nh từ khi chị Q đi nước ngoài đến nay và tự nguyện nhận trách nhiệm quản lý, chăm sóc cháu cho đến khi anh Ph về nước, ông Phan Xuân Ng và bà Bùi Thị L không yêu cầu anh Ph, chị Q thanh toán chi phí chăm sóc cháu nên Tòa án không xem xét.

[6] Về án phí: anh Phan Xuân Ph phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của Ph luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, điểm a khoản 5 Điều 477, khoản

1, 2 Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: cho anh Phan Xuân Ph và chị Phan Thị Q được ly hôn.

2. Về con chung:

Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Phan Xuân Ph và chị Phan Thị Q: Giao con chung Phan Xuân Nh, sinh ngày 21/01/2011 cho anh Phan Xuân Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Nh đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Phan Xuân Ng và bà Bùi Thị L nhận trách nhiệm quản lý, chăm sóc cháu Phan Xuân Nh trong thời gian anh Ph ở nước ngoài.

Chị Phan Thị Q có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Phan Xuân Ph không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

3. Về tài sản chung và nợ chung: anh Phan Xuân Ph và chị Phan Thị Q không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về án phí: anh Phan Xuân Ph phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011836 ngày 07/4/2022 (ông Phan Xuân Ng nộp thay). Anh Phan Xuân Ph đã nộp đủ án phí.

6. Nguyên đơn anh Phan Xuân Ph và bị đơn chị Phan Thị Q đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Xuân Ng, bà Bùi Thị L vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của Ph luật./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Hợp Thành, huyện Yên Thành;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu T

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Mai Khanh **Võ Duy Bảo** **Nguyễn Thị Thu Từ**